

## THƯ NGỎ

Kính gửi: Chủ tịch Quốc hội và quý vị Đại biểu Quốc hội Việt Nam  
Chủ tịch nước Việt Nam  
Thủ tướng Chính phủ Việt Nam  
Chánh án Tòa án Nhân dân Tối cao Việt Nam  
Viện trưởng Viện Kiểm sát Nhân dân Tối cao Việt Nam

Các cơ quan đại diện ngoại giao nước ngoài tại Việt Nam  
Các tổ chức nhân quyền quốc tế

**Trích yếu: V/v Trả tự do cho ông Trần Huỳnh Duy Thức**

Kính thưa quý vị,

Ông Trần Huỳnh Duy Thức bị bắt giam ngày 24/05/2009 và hiện đang thụ án 16 năm tù căn cứ Bản án sơ thẩm ngày 20/01/2010 của Tòa án Nhân dân TPHCM và Bản án phúc thẩm ngày 11/05/2010 của Tòa án Nhân dân Tối cao với tội danh “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” liên quan đến vụ án chính trị của nhóm Trần Huỳnh Duy Thức, Lê Thăng Long, Lê Công Định và Nguyễn Tiến Trung. Sau thời gian thụ hình, ba người trong vụ án đã lần lượt ra tù, duy chỉ ông Thức còn bị giam tù hơn 9 năm nay.

Chúng tôi, những người ký tên dưới đây, cùng lập và trình Thư ngỏ này hầu mong quý vị cho xem xét lại vụ án của ông Trần Huỳnh Duy Thức dựa trên cơ sở pháp luật hiện hành, để quyết định trả tự do cho ông Thức ngay lập tức, vì trường hợp của ông đáp ứng các điều kiện luật định được hưởng mức hình phạt thấp hơn mức án 16 năm tù mà ông đã bị tuyên phạt.

### **1. Cơ sở pháp lý**

#### **a) Theo luật cũ**

Cơ sở pháp lý để truy tố và xét xử ông Trần Huỳnh Duy Thức là Khoản 1, Điều 79 của Bộ luật Hình sự số 15/1999/QH10 ngày 21/12/1999 (được sửa đổi bởi Bộ luật Hình sự số 37/2009/QH12 ngày 19/06/2009) (gọi tắt là BLHS 1999). Toàn văn Điều 79 quy định như sau:

*“Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân, thì bị phạt như sau:*

*1. Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đắc lực hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình;*

*2. Người đồng phạm khác thì bị phạt tù từ 5 năm đến 15 năm.”*

Cả hai Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm về vụ án của ông Trần Huỳnh Duy Thức đều đề cập đến Nhóm nghiên cứu Chấn như một nhóm bạn bè cùng nghiên cứu về Sấm Trạng Trình và phân tích tình hình kinh tế, chính trị và pháp lý của Việt Nam, nhưng Hội đồng xét

xử ở cả hai cấp sơ thẩm và phúc thẩm đều không thể chứng minh về phương diện pháp lý nhóm này là “tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân” như Điều 79 quy định.

Thật vậy, trong BLHS 1999 không có bất cứ điều khoản nào quy định, dù cụ thể hay tổng quát, các yếu tố định danh và định tính về một “tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”. Nói cách khác, hai bản án chỉ quy chụp mà không nêu cơ sở pháp lý để xác định Nhóm nghiên cứu Chấn của ông Trần Huỳnh Duy Thức và bạn bè là một “tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”. Hơn nữa, hành vi của các bị cáo trong vụ án nêu trên chưa gây ra bất kỳ hậu quả nghiêm trọng nào để có thể áp dụng Khoản 1, hay thậm chí Khoản 2 của Điều 79.

Như vậy, lẽ ra căn cứ tinh thần và quy định của BLHS 1999, các tòa án phải nhận định và tuyên xử theo hướng có lợi cho các bị cáo, thay vì cố tình suy đoán theo hướng kết tội họ. Đáng tiếc, Hội đồng xét xử ở cả hai cấp sơ thẩm và phúc thẩm đã không hành xử theo đúng tinh thần và quy định pháp lý như thế.

## **b) Theo luật mới**

Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH13 ngày 27/11/2015 (được sửa đổi bởi Bộ luật Hình sự số 12/2017/QH14 ngày 20/06/2017 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2018) (gọi tắt là BLHS 2015) đã mang đến một cơ hội sửa sai cho hai bản án đã tuyên, đặc biệt đối với ông Trần Huỳnh Duy Thức.

Điều 79 của BLHS 1999 đã bị thay thế bởi Điều 109 của BLHS 2015, toàn văn như sau:

*“Người nào hoạt động thành lập hoặc tham gia tổ chức nhằm lật đổ chính quyền nhân dân, thì bị phạt như sau:*

*1. Người tổ chức, người xúi giục, người hoạt động đắc lực hoặc gây hậu quả nghiêm trọng, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình;*

*2. Người đồng phạm khác thì bị phạt tù từ 5 năm đến 12 năm;*

*3. Người chuẩn bị phạm tội này, thì bị phạt tù từ 1 năm đến 5 năm.”*

Có thể thấy Điều 109 mới hầu như lập lại nguyên văn từng từ một của Điều 79 cũ. Tuy nhiên, điểm mới của Điều 109 chính là Khoản 3 về hành vi “chuẩn bị phạm tội” với khung hình phạt tù từ 1 đến 5 năm, mà Điều 79 không có.

Như đã phân tích ở trên, hành vi và hoạt động của ông Trần Huỳnh Duy Thức hiển nhiên không phạm vào Điều 79 của BLHS 1999. Dầu vậy, hai bản án đã được tuyên và đã có hiệu lực thi hành trên phương diện pháp lý, nên giờ đây chính là lúc phải đặt bản án và hình phạt đã tuyên dưới góc độ pháp lý thuần túy để nhìn nhận lại sự việc.

Khoản 1, Điều 14 của BLHS 2015 quy định về hành động “chuẩn bị phạm tội”, như sau:

*“Chuẩn bị phạm tội là tìm kiếm, sửa soạn công cụ, phương tiện hoặc tạo ra những điều kiện khác để thực hiện tội phạm hoặc thành lập, tham gia nhóm tội phạm, trừ*

*trường hợp thành lập hoặc tham gia nhóm tội phạm quy định tại Điều 109, Điểm a Khoản 2 Điều 113 hoặc Điểm a Khoản 2 Điều 299 của Bộ luật này.”*

Như vậy đối với Điều 109, “chuẩn bị phạm tội là tìm kiếm, sửa soạn công cụ, phương tiện hoặc tạo ra những điều kiện khác để thực hiện tội phạm”. Hành vi và hoạt động của ông Trần Huỳnh Duy Thức và các bị cáo khác, theo mô tả trong hai Bản án sơ thẩm và Bản án phúc thẩm, lẽ ra chỉ có thể là “chuẩn bị phạm tội” kể cả xét từ góc nhìn nghiêm khắc của các cơ quan tố tụng hiện nay.

Điều 79 cũ không quy định về chuẩn bị phạm tội, nên Điều 109 mới khắc phục thiếu sót đó và mang đến một lợi điểm cho các bị can, bị cáo và bị án bị quy tội “hoạt động nhằm lật đổ chính quyền nhân dân”.

Thêm vào đó, Khoản 3, Điều 7 của BLHS 2015 quy định về hiệu lực của Bộ luật Hình sự về thời gian như sau:

*“Điều luật xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng, quy định một hình phạt nhẹ hơn, một tình tiết giảm nhẹ mới hoặc mở rộng phạm vi áp dụng án treo, miễn trách nhiệm hình sự, loại trừ trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, tha tù trước thời hạn có điều kiện, xóa án tích và quy định khác có lợi cho người phạm tội, thì được áp dụng đối với hành vi phạm tội đã thực hiện trước khi điều luật đó có hiệu lực thi hành.”*

Điểm b, Khoản 1, Điều 2 của Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/06/2017 của Quốc hội về việc thi hành BLHS 2015, cũng nhắc lại và nêu rõ hơn việc áp dụng các điều khoản luật có lợi cho các bị can, bị cáo và bị án nêu trên như sau:

*“Các điều khoản của Bộ luật Hình sự năm 2015 xóa bỏ một tội phạm, một hình phạt, một tình tiết tăng nặng; quy định hình phạt nhẹ hơn, tình tiết giảm nhẹ mới; miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt, giảm hình phạt, xóa án tích và các quy định khác có lợi cho người phạm tội thì được áp dụng đối với cả những hành vi phạm tội xảy ra trước 0 giờ 00 phút ngày 01/01/2018 mà sau thời điểm đó mới bị phát hiện, đang bị điều tra, truy tố, xét xử hoặc đối với người đang được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt, xóa án tích.”*

Ông Trần Huỳnh Duy Thức đã thụ án hơn 9 năm tính cho đến nay trong tổng mức án 16 năm tù đã tuyên. Do đó, theo luật định, anh hoàn toàn hội đủ điều kiện để được xét giảm thời hạn chấp hành hình phạt phù hợp với quy định của luật mới.

## **2. Yêu cầu của chúng tôi**

Thực ra ông Trần Huỳnh Duy Thức không có tội, nhưng căn cứ các quy định pháp luật đã dẫn ở trên, thiết nghĩ cần phải áp dụng Khoản 3, Điều 109 của BLHS 2015 với khung hình phạt tối đa 5 năm để xem xét và ấn định lại mức hình phạt dành cho ông Trần Huỳnh Duy Thức, từ đó trả tự do cho ông Thức theo tinh thần của luật mới, vì ông đã thụ án vượt quá hơn mức 5 năm tù kể từ năm 2009 cho đến nay.

Ông Trần Huỳnh Duy Thức đã viết nhiều kiến nghị gửi đến các nhà lãnh đạo nhà nước, trong đó phân tích thực trạng kinh tế và đề xuất các giải pháp thay đổi chính sách điều hành nền kinh tế quốc gia, một công việc mà ông vẫn kiên trì thực hiện kể cả trong thời gian

dài thụ án bất công. Những kiến nghị xác đáng của Trần Huỳnh Duy Thức có thể cho thấy ông là một nhân tài của Dân Tộc trong thời đại này.

Trả tự do cho ông Trần Huỳnh Duy Thức là một biểu hiện của tinh thần thượng tôn pháp luật và chính sách nhân đạo của nhà nước, đồng thời là biểu hiện đạo lý tốt đẹp của dân tộc về việc tôn trọng và biệt đãi bậc hiền tài. Do vậy, chúng tôi tha thiết thỉnh cầu quý vị xem xét lại bản án đã tuyên đối với ông Trần Huỳnh Duy Thức để trả tự do ngay cho ông trên cơ sở pháp luật hiện hành.

Chúng tôi xin chân thành cảm ơn và trông đợi sự lắng nghe trên tinh thần cầu thị của quý vị và xin chúc quý vị dồi dào sức khỏe. Trân trọng kính chào.

Cùng lập và ký tên dưới đây vào ngày 12 tháng 9 năm 2018

- Các tổ chức và cá nhân ký tên xin gửi về email: [tudochotranhuynhduythuc@gmail.com](mailto:tudochotranhuynhduythuc@gmail.com)

#### DANH SÁCH CÁC TỔ CHỨC KÝ TÊN

- 1- Câu Lạc Bộ Lê Hiếu Đằng – Do ông Lê Thân, chủ nhiệm CLB làm đại diện
- 2- Diễn Đàn Xã Hội Dân Sự - Do TS Nguyễn Quang A làm đại diện
- 3- Diễn Đàn Bauxite Việt Nam – Do GS Phạm Xuân Yêm làm đại diện

#### DANH SÁCH CÁ NHÂN KÝ TÊN

- 1- Lê Phú Khải – Nhà báo , thành viên CLB LHD- Sài Gòn
- 2- Huỳnh Kim Báu – Nguyên CT Hội Trí thức Yêu nước TP.HCM - TP.HCM
- 3- Lê Công Giàu – Nguyên Tổng thư ký Tổng hội sinh viên SG 1966, nguyên phó BT thường trực thành đoàn, nguyên GD công ty Savimex – TP.HCM
- 4- Huỳnh Tấn Mẫm – Bác sĩ, nguyên CT Tổng hội Sinh viên SG trước năm 1975, nguyên ĐBQH khóa 6, nguyên Ủy viên UBMTTQ TP.HCM - TP.HCM
- 5- Trương Lai - Nguyên thành viên tổ tư vấn Võ Văn Kiệt, cựu Viện trưởng viện XH học VN - TP.HCM
- 6- Hồ Ngọc Nhuận - Nguyên phó UB MTTQ TP.HCM - TP.HCM
- 7- Đào Công Tiến - Nguyên hiệu trưởng trường KT TP.HCM - TP.HCM
- 8- Kha Lương Ngãi - Nguyên phó TBT báo SGGP, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 9- Vũ Trọng Khải - TS Nông Nghiệp, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 10- Hoàng Hưng - Nhà Thơ - Sài Gòn
- 11- Nguyễn Ngọc – Nhà Văn – Hội An
- 12- Hà Sĩ Phu – TS Sinh học, cựu TNLT, CLB Phan tây Hồ - Đà Lạt
- 13- Phan Đắc Lữ - Nhà thơ, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 14- Phạm Xuân Yêm – GS Vật Lý – Paris, Pháp
- 15- Nguyễn Huệ Chi – GS Ngữ Văn - Hà Nội
- 16- Đặng Thị Hảo – TS Văn học – Hà Nội
- 17- Nguyễn Đình Nguyên – TS Y khoa – Australia
- 18- Trần Đức Quế - Chuyên viên hưu trí – Hà Nội
- 19- Lê Công Định - Cựu tù nhân chính trị, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 20- Tô Lê Sơn - Kỹ sư, thành viên CLB LHD – Sài Gòn
- 21- Tôn Quang Trí - Nguyên phó GD sở Công Thương TP.HCM - Sài Gòn
- 22- Nguyễn Xuân Diện - TS viện Hán Nôm – Hà Nội
- 23- Nguyễn Thị Kim Chi - Nghệ sĩ Ưu tú, thành viên CLB LHD - Sài Gòn

- 24- Lại Thị Ánh Hồng - Nghệ Sĩ, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 25- Trần Minh Thảo - Viết văn , CLB Phan Tây Hồ - Lâm Đồng, Đà Lạt
- 26- Phạm Duy Hiền ( Phạm Nguyên Trường) - Dịch giả - Vũng Tàu
- 27- Trần Minh quốc - Cựu giáo chức, thành viên CLB LHD - Sài Gòn
- 28- Bùi Tiến An - Cựu tù nhân Côn Đảo trước năm 1975, nguyên cán bộ Ban Dân Vận  
Thành Ủy TP.HCM - TP.HCM
- 29- Nguyễn Khắc Mai - Hưu trí – Hà Nội
- 30- Nguyễn Thị Từ Huy – Sài Gòn
- 31- Tiêu Dao Bảo Cự - Nhà văn tự do – Đà Lạt
- 32- Nguyễn Quang Nam – Kỹ sư phần mềm - Austalia
- 33- Nguyễn Đức Phổ - Nông dân - Sài Gòn
- 34- Bùi Minh Quốc – Nhà báo – Đà Lạt
- 35- Huỳnh Sơn Phước – Nguyên phó TBT báo Tuổi Trẻ - Hội An
- 36- Nguyễn Viện – Nhà văn – Sài Gòn
- 37- Nguyễn Văn Ly ( Tư Kết) – CB Hưu trí – TP.HCM
- 38- Nguyễn Sĩ Kiệt – CB hưu trí, TS KHKT – TP.HCM
- 39- Phạm Đình Thiên Thư - Adelaide, Austalia
- 40- Phí Thị Hương Giang – Truyền thông – Hà Nội
- 41- Nguyễn Văn Thuận – Kiến trúc sư – Sài Gòn
- 42- Phạm Ngọc Anh Tú – Vũng Tàu
- 43- Uông Đình Đức – TP.HCM
- 44- Vũ Phong – Cam Ranh , Khánh Hòa
- 45- Lê Trung Thông – Doanh Nhân – Sài Gòn
- 46- Trương Ngọc Hưng – Phiên dịch Tiếng Anh – Hoài Nhơn, Bình Định.
- 47- Lee Oatlands – Sydney, Austalia
- 48- Lý Minh Trang – Công dân Việt Nam
- 49- Dung Do – Austalia
- 50- Thái Văn Dung – Cựu TNLT, đảng viên đảng Việt Tân.
- 51- Trần Tiến Đức- Nhà báo độc lập, đạo diễn phim truyền hình và tài liệu – Hà Nội
- 52- Lê Bích Ngọc – Mỹ
- 53- Nguyễn Thượng Thành – Lao động tự do – Hà Nội
- 54- Hiệp tăng – Toronto, Canada
- 55- Phan Thị Hoàng Oanh – TS – Sài Gòn
- 56- Nguyễn Văn Anh – Canada
- 57- Trương Thị Sâm – Nội trợ - Đồng Nai
- 58- Linh Nguyễn – Kế toán – Mỹ
- 59- Đặng Thị Ngọc Lệ - Sài Gòn
- 60- Hung Nguyen – KD tự do – Sài Gòn
- 61- Hà Trọng Tấn – Thành viên CLB LHD – Sài Gòn
- 62- Ngô Kim Hoa ( Sương Quỳnh) - Nhà báo tự do, thành viên CLB LHD - Sài Gòn